

Bản án số: 149/2022/HS-ST

Ngày 11 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH**  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Bá Toàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Vĩnh, ông Nguyễn Văn Cường.

**- Thư ký phiên toà:**

Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:**

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2022/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 6 năm 2022; các Quyết định hoãn phiên toà số 186A ngày 16 tháng 6 năm 2022, 195B ngày 13 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn N** (tên gọi khác: Quàng Văn N) - Sinh năm 1972; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản P, xã B, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ giáo dục phổ thông: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Quàng Văn L (đã chết), con bà Quàng Thị Ổ; Bị cáo có vợ là Quàng Thị C và có 02 con đều đã trưởng thành.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/6/2006 bị Toà án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 08/5/2022 cho đến ngày 30/5/2022 được tại ngoại. Bị cáo vắng mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 15 phút ngày 08/5/2022 Tổ công tác Công an xã Bó Sinh, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại bản Pá Ma, phát hiện Quàng Văn N đang đi bộ dọc đường, có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần của N 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu trắng, 01

gói nilon màu hồng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng (N khai nhận là Hồng phiến và Heroin mục đích đang đi tìm nơi để sử dụng), Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 09/5/2022 tại Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả:

+ 01 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,10 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu N1.

+ Số chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,13 gam, trích 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu N2. Vật chứng còn lại 0,10gam ký hiệu L.

Tại Kết luận giám định số 821 ngày 12/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: " Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu N2 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,13 gam loại Heroine và 0,10 gam loại Methamphetamine".

Quá trình điều tra bị can khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 08/5/2022 N mang theo số tiền 120.000đ đi bộ từ nhà lên lán nương của gia đình thuộc bản Pá Ma, xã Bó Sinh để trồng sắn, trên đường đi N gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, N hỏi và mua được của người này một ít Heroine và 01 viên hồng phiến với giá 120.000đ. Mua được ma túy N cất dấu vào túi quần rồi tiếp tục đi làm nương, đến khoảng 15 giờ cùng ngày N đi về, trên đường có trích ra một ít Heroine sử dụng, sử dụng xong số ma túy còn lại N gói lại cất giấu vào túi quần rồi đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày N mang số ma túy trên ra ngoài đường để tìm nơi sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 62/CT- VKSSM ngày 02 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quảng Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị can khai nhận đã đổi ma túy cho bị can, quá trình điều tra do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quảng Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 16 - 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan.

Miễn án phí hình sự cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tài liệu có trong hồ sơ vụ án bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình, nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị cáo: Trong quá trình điều tra do bị cáo bị bệnh nặng (bị sơ gan cổ trướng giai đoạn cuối), nên đã được thay đổi biện pháp ngăn chặn, bị cáo tại ngoại tại địa phương, sau khi thụ lý vụ án khi Tòa án đã triệu tập bị cáo để tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử, tuy nhiên do sức khỏe quá yếu không thể có mặt tại phiên tòa, bị cáo đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy bị cáo đã có đơn xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội của tang lập ngày 08/5/2022; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 821 ngày 12/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08 tháng 5 năm 2022 Quàng Văn N có hành vi cất giấu 0,23gam ma túy, trong đó 0,10 gam loại chất Methamphetamine và 0,13 gam loại chất Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự

trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng - là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Năm 2006 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì có giá trị. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy, các vật chứng liên quan tịch thu tiêu hủy.

[7] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đảm bảo quy định theo.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí theo quy định.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn N (tên gọi khác Quàng Văn N) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn N (tên gọi khác Quàng Văn N) 16 (mười sáu) tháng tù - Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo nhập trại thụ hình, được khấu trừ thời gian tạm giữ, giam từ ngày 08/5/2022 đến ngày 30/5/2022.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Tiếp tục cấm bị cáo Quàng Văn N (Quàng Văn N) đi khỏi nơi cư trú cho đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

**2. Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 0,10 gam Heroine.
- 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 0,10 gam Heroine).
- 01 mảnh nilon màu trắng.
- 01 mảnh nilon màu hồng.
- 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 081781).

*Theo Quyết định chuyển vật chứng 57/QĐ-VKSSM ngày 02/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2022 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã.*

**3. Về án phí:** Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La ;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu : Hồ sơ, án văn

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Bá Toàn**